

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 24/2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 14 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH QUY ĐỊNH PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH BẠC LIÊU**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 14 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chiếu sáng đô thị;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 136/TTr-SXD ngày 03 tháng 11 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan tổ chức triển khai và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Bạc Liêu; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**TM. UBND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Dũng

QUY ĐỊNH

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU
(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc phân công trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan và phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Bạc Liêu trong việc thực hiện công tác quản lý chiếu sáng tại các đô thị và khuyến khích áp dụng đối với các khu vực ngoài đô thị trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với một số sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Bạc Liêu và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động liên quan đến quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 3. Nội dung phân cấp

Quy định này phân công, phân cấp cho các cơ quan liên quan tại Điều 1 thực hiện việc quy hoạch chiếu sáng đô thị, phát triển chiếu sáng đô thị theo quy hoạch, thực hiện công tác xây dựng, nâng cấp, cải tạo, quản lý và khai thác sử dụng chiếu sáng đô thị trên địa bàn, đảm bảo mục đích chiếu sáng sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả và an toàn.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý và chính sách phát triển chiếu sáng đô thị

1. Hoạt động chiếu sáng công cộng đô thị phải thực hiện theo các quy định, tiêu chuẩn hiện hành của ngành xây dựng, điện lực, giao thông và các ngành khác có liên quan, đảm bảo an toàn, mỹ quan đô thị, bảo vệ môi trường và tiết kiệm điện.

2. Xây dựng, cải tạo và quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn tỉnh phải:

a) Phù hợp với quy hoạch đô thị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và những quy định hiện hành khác.

b) Tuân thủ quy định về quản lý đầu tư và xây dựng công trình. Khi sửa chữa, thay thế, lắp đặt mới nguồn sáng và các thiết bị chiếu sáng tại các công trình xây dựng và công trình chiếu sáng đô thị có sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước phải sử dụng nguồn sáng được cấp Giấy chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng hoặc dán nhãn tiết kiệm năng lượng của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật.

c) Quản lý, vận hành theo đúng quy định, quy trình kỹ thuật về chiếu sáng đảm bảo an toàn, tiết kiệm điện, phòng chống cháy nổ, bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị và đúng thời gian quy định.

d) Bảo đảm đồng bộ với các công trình hạ tầng kỹ thuật và phù hợp với các công trình và khu vực được chiếu sáng.

Điều 5. Ưu đãi và hỗ trợ để phát triển chiếu sáng đô thị

Nhà nước khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển toàn bộ hoặc một phần hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị phù hợp với quy hoạch đô thị hoặc quy hoạch chiếu sáng đô thị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương II

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ

Điều 6. Sở Xây dựng

1. Là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.
2. Chủ trì thẩm định nội dung quy hoạch chiếu sáng đô thị trong đồ án quy hoạch chung đô thị trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch chiếu sáng đô thị theo đồ án quy hoạch được duyệt.
3. Tổng hợp việc lập bổ sung quy hoạch chiếu sáng đô thị khi chưa đến thời điểm điều chỉnh quy hoạch đô thị đối với các đô thị đã có quy hoạch đô thị được phê duyệt nhưng chưa có nội dung quy hoạch chiếu sáng đô thị trong đồ án do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi về để đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.
4. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình quản lý đầu tư xây dựng, khai thác sử dụng, duy tu bảo dưỡng, cải tạo, nâng cấp sửa chữa hệ thống chiếu sáng đô thị tiến đến thống nhất sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện, an toàn trên địa bàn tỉnh.
5. Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong quy hoạch, thiết kế, xây dựng, duy trì chiếu sáng đô thị, đầu tư phát triển, quản lý, vận hành chiếu sáng đô thị.
6. Phổ biến các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về chiếu sáng đô thị; đồng thời, chịu trách nhiệm làm đầu mối tổng hợp các kiến nghị về sửa đổi, bổ sung các định mức dự toán, các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về chiếu sáng đô thị trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
7. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích, tiết kiệm điện và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị.
8. Định kỳ hàng năm kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý hệ thống chiếu sáng đô thị, tổng hợp báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh và tổng hợp cơ sở dữ liệu tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

Điều 7. Các sở có liên quan

1. Sở Tài chính:

- a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu xây dựng hoàn chỉnh các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ để phát triển chiếu sáng đô thị và huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển quản lý, khai thác các dịch vụ chiếu sáng đô thị trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Quản lý và tổ chức thực hiện theo cơ chế, chính sách đã được phê duyệt.
- b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Xây dựng thẩm định phương án khai thác, kinh doanh và giá dịch vụ chiếu sáng đô thị được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà

nước do đơn vị quản lý cung cấp theo đúng quy định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Xây dựng thẩm định phương án khai thác, kinh doanh và giá dịch vụ chiếu sáng đô thị được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước theo đúng quy định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

d) Cân đối bố trí vốn từ nguồn kinh phí thu xử phạt trong lĩnh vực an toàn giao thông để đầu tư cho các công trình chiếu sáng đô thị.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối kế hoạch vốn để đầu tư cho các công trình chiếu sáng đô thị theo kế hoạch được duyệt và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thực hiện theo Điểm a, Khoản 1, Điều 8 của Quy định này.

c) Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện theo Điểm b và Điểm c, Khoản 1, Điều 8 của Quy định này.

3. Sở Công Thương: Cân đối, bố trí đảm bảo nguồn điện duy trì hoạt động thường xuyên đáp ứng yêu cầu của hệ thống chiếu sáng đô thị. Hướng dẫn, vận động, khuyến khích sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng và an toàn.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện chức năng về chiếu sáng quảng cáo, trang trí và chiếu sáng khu vực lễ hội do mình quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

5. Sở Giao thông vận tải: Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện chức năng về chiếu sáng các công trình giao thông đô thị trên địa bàn do mình quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

6. Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức chính trị, tổ chức xã hội nghề nghiệp: Trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị.

Điều 8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Bạc Liêu và Trung tâm Dịch vụ đô thị tỉnh.

1. Tổ chức thực hiện quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn; đồng thời, là chủ sở hữu hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo quy định tại Khoản 1, Điều 21, Nghị định 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ.

2. Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nội dung quy hoạch chi tiết chiếu sáng đô thị trong đồ án quy hoạch chi tiết đô thị và làm cơ sở lập dự án đầu tư xây dựng công trình ngầm; đồng thời, phải bảo đảm các chức năng chiếu sáng cho các hoạt động của đô thị về ban đêm, góp phần tôn tạo diện mạo, mỹ quan đô thị và bảo đảm tiết kiệm điện, hiệu quả.

3. Tiến hành lập bổ sung quy hoạch chiếu sáng đô thị khi chưa đến thời điểm điều chỉnh quy hoạch đô thị đối với các đô thị đã có quy hoạch đô thị được phê duyệt nhưng chưa có nội dung quy hoạch chiếu sáng đô thị trong đồ án gửi về Sở Xây dựng tổng hợp và đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

4. Lập kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng đô thị hàng năm bao gồm: Các giải pháp, phương án đầu tư cho các nhiệm vụ xây mới, cải tạo, thay thế, duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp chất lượng chiếu sáng và phát triển nguồn nhân lực; đồng thời, phải phù hợp với quy hoạch đô thị hoặc quy hoạch chiếu sáng đô thị đã được phê duyệt.
5. Kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng đô thị và kinh phí thực hiện phải được đưa vào chương trình hoặc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của các huyện, thành phố.
6. Quyết định lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương. Việc lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị được thực hiện theo một trong các hình thức đấu thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch được thực hiện thông qua hợp đồng quản lý, vận hành.
7. Tổ chức phát triển chiếu sáng đô thị theo quy hoạch; thực hiện công tác xây dựng, nâng cấp, cải tạo, quản lý và khai thác sử dụng chiếu sáng đô thị trên địa bàn, đảm bảo mục đích chiếu sáng sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.
8. Ban hành các quy định cụ thể về quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn, trong đó: Quy định rõ trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân tham gia tổ chức chiếu sáng tại đô thị; quy định về quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn được giao quản lý và tổ chức kiểm tra việc thực hiện các Quy định này.
9. Cấp phép xây dựng công trình chiếu sáng đô thị theo quy định.
10. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành chức năng có liên quan thực hiện theo Khoản 5, Điều 7 của Quy định này. Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện công tác quản lý của đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng.
11. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động nhân dân sử dụng điện chiếu sáng an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao, tiết kiệm điện và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về chiếu sáng đô thị.
12. Xây dựng cơ sở dữ liệu về chiếu sáng đô thị phục vụ công tác quản lý chiếu sáng trên địa bàn.
13. Định kỳ 06 tháng, hàng năm phải báo cáo gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp cơ sở dữ liệu, tình hình và tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về chiếu sáng đô thị.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 9. Ban Quản lý các Khu công nghiệp: Kiểm tra, tổng hợp tình hình quản lý đầu tư xây dựng, khai thác sử dụng, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống chiếu sáng trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch tỉnh

- a) Xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư và mời gọi các thành phần kinh tế khác tham gia đầu tư xây dựng công trình hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.
- b) Hướng dẫn các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng công trình hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo các hình thức đầu tư phù hợp và các chính sách ưu đãi và hỗ trợ để phát triển chiếu sáng đô thị theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Các tổ chức kinh doanh, phát triển khu đô thị mới và các tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị tự bỏ vốn đầu tư (sau đây gọi là các tổ chức, cá nhân)

Là chủ sở hữu hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Điều 21 của Nghị định 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ, có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Các tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý vận hành hoặc thuê đơn vị quản lý, vận hành thông qua hợp đồng quản lý, vận hành được theo quy định.
2. Khi triển khai xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư mới theo dự án, các tổ chức, cá nhân phải đầu tư hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị phải tuân thủ theo quy định tại Điều 4 của Nghị định 79/2009/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ và đồng bộ với các công trình kỹ thuật hạ tầng khác theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt; đồng thời, phải có trách nhiệm vận hành và bảo vệ chiếu sáng công cộng đô thị trong khu vực dự án đến khi bàn giao cho cơ quan được quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo quy định.
3. Việc xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo các công trình giao thông phải được xây dựng đồng bộ với các công trình chiếu sáng đô thị và được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy hoạch chiếu sáng đô thị được duyệt.
4. Tuân thủ các quy định về quản lý chiếu sáng đô thị do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành và các quy định của pháp luật khác có liên quan.
5. Có trách nhiệm tổ chức chiếu sáng theo quy định của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành.
6. Có trách nhiệm thực hiện các quy định về bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và báo cho cơ quan có thẩm quyền các hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ, sử dụng hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.
7. Được hưởng chính sách ưu đãi và hỗ trợ để phát triển chiếu sáng đô thị theo quy định của pháp luật.
8. Xây dựng cơ sở dữ liệu về chiếu sáng đô thị phục vụ công tác quản lý chiếu sáng trên địa bàn. Báo cáo định kỳ gửi về Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan chuyên môn về quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị do mình quản lý.

Điều 12. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị

1. Phải có đủ năng lực về đội ngũ cán bộ và công nhân; có đầy đủ trang thiết bị và phương tiện kỹ thuật cần thiết để thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ của công tác quản lý, vận hành.
2. Thực hiện tổ chức chiếu sáng công cộng đô thị theo đúng các quy trình kỹ thuật về chiếu sáng, bảo đảm an toàn và tiết kiệm điện, phòng, chống cháy nổ và thời gian vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo quy định.
3. Lập kế hoạch hàng năm về xây dựng mới, thay thế, cải tạo, duy trì bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị và tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt.
4. Định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng nguồn sáng và các thiết bị của hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị để đề xuất phương án sửa chữa và thay thế kịp thời.

5. Có trách nhiệm bảo vệ tài sản của hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị (nguồn sáng, thiết bị chiếu sáng, đường dây, cột điện, tủ điện, hệ thống điều khiển và các thiết bị điện khác) trên địa bàn được giao.

6. Tuân thủ các quy định về quản lý chiếu sáng đô thị do Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

7. Quyền của đơn vị quản lý, vận hành:

a) Được thanh toán đúng và đủ các chi phí theo quy định trong hợp đồng.

b) Đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung các định mức dự toán, các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn có liên quan đến chiếu sáng công cộng đô thị phù hợp với quy định của nhà nước.

c) Được quyền tham gia ý kiến vào việc lập quy hoạch chiếu sáng đô thị trên địa bàn được giao quản lý; tham gia nghiên cứu khoa học; thực hiện các dịch vụ về tư vấn, thiết kế, xây dựng chiếu sáng đô thị; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới trong chiếu sáng công cộng, trong quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

d) Được hưởng ưu đãi và hỗ trợ để phát triển chiếu sáng đô thị theo quy định của pháp luật.

8. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, vận hành:

a) Đảm bảo thực hiện đúng nhiệm vụ và các quy định về quản lý, vận hành đã cam kết trong hợp đồng.

b) Báo cáo định kỳ gửi về Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cơ quan chuyên môn về quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị được giao quản lý.

c) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển chiếu sáng công cộng đô thị đã được phê duyệt.

d) Quản lý tài sản được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo hợp đồng ký kết với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

đ) Có trách nhiệm bảo vệ tài sản của hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị (nguồn sáng, thiết bị chiếu sáng, đường dây, cột điện, tủ điện, hệ thống điều khiển và các thiết bị điện khác) trên địa bàn được giao quản lý.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Xử lý vi phạm

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm nội dung của Quy định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan, tùy theo mức độ, tính chất vi phạm, sẽ bị xử lý theo các quy định hiện hành.

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các ngành, các cấp kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh kịp thời./.